

Số: /KH-UBND

Lục Ngạn, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Khôi phục, phát triển kinh tế trên địa bàn huyện gắn với phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới

Căn cứ Thông báo số 365-TB/TU ngày 21/6/2021 của Tỉnh ủy thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về tình hình phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh và phương án hỗ trợ các doanh nghiệp trong khu công nghiệp khôi phục hoạt động sản xuất; Thông báo số 252/TB-UBND ngày 24/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, UBND huyện Lục Ngạn xây dựng Kế hoạch khôi phục, phát triển kinh tế trên địa bàn huyện gắn với phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Sáu tháng đầu năm 2021, các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế được chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt, đạt tiến độ, hiệu quả và chất lượng rõ rệt, như: Sản xuất vải thiều và các loại cây ăn quả; công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và thi công một số dự án trọng điểm của tỉnh, của huyện; công tác đấu giá quyền sử dụng đất; thu và quản lý, điều hành ngân sách. Cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ kinh tế chủ yếu đều đạt yêu cầu tăng trưởng đề ra.

Sản xuất nông nghiệp nhìn chung thuận lợi. Toàn huyện gieo trồng 4.340/3.750 ha cây vụ Xuân, đạt 115,7% KH⁽¹⁾; đã thu hoạch 2.007/4.340 ha, đạt 46,2% KH. Chủ động tập trung cao chỉ đạo chăm sóc các loại cây ăn quả; chú trọng sản xuất vải thiều chất lượng cao với 15.450 ha, ước sản lượng đạt từ 144.000 - 145.000 tấn. Hoạt động chăn nuôi được duy trì. toàn huyện trồng mới được 691,4 ha rừng, đạt 57,61% KH; khai thác được 1.005 ha rừng trồng, khối lượng lâm sản 120.600,8 m³ gỗ, giá trị lâm sản đạt khoảng 145 tỷ đồng.

Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN là 1.082,59 tỷ đồng, đạt 55,89% KH, bằng 132,97% so với cùng kỳ năm 2020⁽²⁾. Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp

⁽¹⁾ Cây lúa: 903/900 ha, đạt 100,3% KH, năng suất ước đạt 59 tạ/ha, ước sản lượng 5.310 tấn (trong đó : lúa lai 220 ha, năng suất 72 tạ/ha). Cây ngô: 1.325/805 ha, đạt 164,5% KH, sản lượng 5.896 tấn; đã thu hoạch 685/1.325 ha, đạt 52% tổng diện tích. Cây lạc: 286/280 ha, đạt 102% KH, sản lượng 786 tấn; đã thu hoạch 186/286 ha, đạt 65% tổng diện tích. Khoai lang: 248/240 ha, đạt 103,3% KH, ước sản lượng 2.108 tấn; đã thu hoạch 173/248 ha, đạt 70% tổng diện tích. Rau các loại: 973/920 ha đạt 106% KH, sản lượng 8.345 tấn (trong đó: rau các loại 705/680 ha, sản lượng 7.755 tấn; đậu các loại 268/240 ha, sản lượng đạt 590 tấn); đến nay, đã thu hoạch được 858/973 ha (rau 590/705 ha; đậu 268/268 ha). Cây khác: Đã thu hoạch được 858/973 ha, đạt 88% KH.

⁽²⁾ Trong đó, các sản phẩm chính: mỳ gạo 8.147 tấn, giá trị 255,807 tỷ đồng; gạch các loại 28,1 triệu viên, giá trị 26,724 tỷ đồng; sản phẩm may mặc 139,841 tỷ đồng (Công ty may Đáp Cầu khoảng 51,180 tỷ đồng; Công ty VinaHanHee 32,041 tỷ đồng, các cơ sở khác 56,620 tỷ đồng); nước sạch 6,430 tỷ đồng; mộc dân dụng, khai thác cát, xay xát, cơ khí... ước đạt 557,290 tỷ đồng; thùng xốp khoảng 2.750.000 thùng, giá trị 77 tỷ đồng; nước đá CN 650.000 cây, giá trị 19,5 tỷ đồng.

tục phát triển tích cực, tổng giá trị lưu chuyển hàng hóa trên địa bàn ước đạt 5.390,64 tỷ đồng, đạt 57,77% KH, bằng 119,97% so với cùng kỳ năm 2020 ⁽³⁾. Đã sớm chủ động xây dựng kế hoạch, phương án, kịch bản và biện pháp hỗ trợ Nhân dân sản xuất, thu hoạch, chế biến và tiêu thụ vải thiều năm 2021 trong điều kiện chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19. Đến nay, tổng sản lượng đã tiêu thụ là 125.979 tấn/135.829 tấn (đạt 92,75%). Trong đó, tiêu thụ quả tươi tại nội địa 88.768,5 tấn; sấy khô 47.256,5 tấn; xuất khẩu quả tươi 37.210,5 tấn; xuất khẩu vải sấy khô 11.248 tấn.

Từ đầu năm đến nay, có 04 doanh nghiệp đến tìm hiểu, khảo sát đầu tư trên địa bàn huyện ⁽⁴⁾; cấp mới, cấp đổi 452 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh với tổng vốn đăng ký 411,210 tỷ đồng; chứng nhận thành lập mới 18 hợp tác xã, bằng 300% so với cùng kỳ, với số vốn đăng ký trên 20,747 tỷ đồng.

Tổng vốn đầu tư công năm 2021 là 396,882 tỷ đồng để thực hiện 168 công trình xây dựng mới, 46 công trình chuyển tiếp, trả nợ 18 công trình đã phê duyệt quyết toán, thanh toán 45 công trình chuyển nguồn năm trước sang và mời đầu tư 15 dự án. Tổng thu ngân sách 6 tháng đầu năm: 828.084 triệu đồng (đạt 67,5% dự toán của huyện, bằng 87,04% dự toán tỉnh giao), bằng 97,96% so với cùng kỳ năm 2020. Tổng chi ngân sách nhà nước: 667.144 triệu đồng, đạt 54,38% dự toán, bằng 98,77% so với cùng kỳ năm trước ⁽⁵⁾. Tổng vốn huy động của các ngân hàng trong 6 tháng đầu năm đạt 2.685,5 tỷ đồng (bằng 130,54% so với cùng kỳ); tổng dư nợ đạt 2.985,6 tỷ đồng (bằng 108,22 so với cùng kỳ); nợ xấu chiếm 0,1%.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng bất lợi của dịch Covid-19, việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện đã, đang và dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn trên tất cả các mặt. Vì vậy, việc chủ động xây dựng kế hoạch, phương án, kịch bản phục hồi, phát triển kinh tế đối với các ngành, các lĩnh vực và tổng thể nền kinh tế của huyện đảm bảo phù hợp yêu cầu chỉ đạo của tỉnh và điều kiện thực tế địa phương, đảm bảo đủ khả năng thích ứng với diễn biến phức tạp khó lường của đại dịch Covid-19 để hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

⁽³⁾ Trong đó, dịch vụ vận tải 312,8 tỷ đồng; tài chính ngân hàng 2.264,1 tỷ đồng; khách sạn, nhà hàng 33,16 tỷ đồng; điện sản xuất, sinh hoạt 182,79 tỷ đồng; xăng dầu 402,9 tỷ đồng...

⁽⁴⁾ UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư dự án nhà máy may của Công ty Cổ phần May Lục Ngạn LNG với tổng vốn đăng ký 120 tỷ đồng. Thẩm định trình phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết dự án đầu tư xây dựng nhà máy gạch tuynel Bình Minh; trả lời văn bản đề nghị của Công ty CP Nông nghiệp hữu cơ Kim Hằng về việc xin cấp phép đầu tư xây dựng dự án kho bảo quản nông sản và văn phòng điều hành; tham gia thẩm định hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án của Công ty TNHH một thành viên KTV Kiên Cường.

⁽⁵⁾ Các khoản thu được giao trong dự toán: 230.391 triệu đồng, đạt 50,24% dự toán, bằng 216,91% so với cùng kỳ. Thu ngoài dự toán: 93.309 triệu đồng (trong đó ngân sách huyện 57.707 triệu đồng; ngân sách xã 35.602 triệu đồng). Nguồn thu trợ cấp cân đối từ ngân sách cấp trên 504.384 triệu đồng, đạt 61,69% dự toán, bằng 82,61% so với cùng kỳ. Riêng thu tiền sử dụng đất đạt 183.776 triệu đồng, đạt 50,21% dự toán của huyện, bằng 125,47% so với cùng kỳ.

Chi đầu tư phát triển: 132.835 triệu đồng, đạt 40,32% dự toán, bằng 227,25% so cùng kỳ. Chi thường xuyên: 527.157 triệu đồng, đạt 59,96% dự toán, bằng 86,16% so cùng kỳ năm 2020. Chi dự phòng ngân sách: 7.152 triệu đồng, đạt 39,37% dự toán.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện các giải pháp duy trì, phục hồi, đẩy mạnh phát triển kinh tế trong tình hình mới, hoàn thiện các mục tiêu kế hoạch năm 2021. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc chủ động ứng phó với tác động của dịch Covid-19.

2. Các hoạt động phát triển kinh tế phải được thực hiện đồng thời với nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19; bám sát kế hoạch phát triển kinh tế của tỉnh, huyện đã đề ra; dự báo khả năng tăng trưởng, việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế ứng với cấp độ diễn biến của dịch bệnh 6 tháng cuối năm của huyện để tổ chức thực hiện cho phù hợp.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế cơ bản

- Trước mắt, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chuẩn bị tốt nhất các điều kiện thực hiện mục tiêu kép, vừa thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19, tuyệt đối không lơ là, chủ quan; vừa quan tâm hỗ trợ thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2021 đã đề ra, tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Phương án hỗ trợ các doanh nghiệp phục hồi sản xuất, việc đưa công nhân trở lại làm việc cũng như tuyển dụng lao động mới thuận lợi.

- Giữ vững mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế tổng quát theo Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện và HĐND huyện giao:

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm của huyện (GO theo giá cố định năm 2010) đạt 13,5%, giá trị ước đạt 15.280 tỷ đồng.

Trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,65%; công nghiệp - xây dựng tăng 17,47%; dịch vụ tăng 16,98%.

- Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 27,03%; công nghiệp - xây dựng đạt 37,78%; dịch vụ đạt 35,19%.

- Quy mô GRDP giá hiện hành đạt 26.511 tỷ đồng (GRDP bình quân đầu người đạt 4.800 USD), cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 27,03%; công nghiệp - xây dựng chiếm 37,78% và dịch vụ chiếm 35,19%.

(2) Thu ngân sách trên địa bàn trong dự toán đạt 458,607 tỷ đồng.

(3) Huy động 6.239 tỷ đồng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội.

(4) Giá trị sản xuất công nghiệp (giá hiện hành) 1.920 tỷ đồng.

(5) Giá trị sản xuất trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 128,48 triệu đồng.

(có Biểu chi tiết kịch bản tăng trưởng kèm theo)

2. Cụ thể đối với các ngành, lĩnh vực kinh tế

2.1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp:

Tiếp tục chỉ đạo phát triển ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản; hỗ trợ nhân dân thu mua, tiêu thụ vải thiều tại các xã vùng cao, sản lượng toàn huyện dự kiến đạt từ 144.000 đến hơn 145.000 tấn, cao nhất từ trước đến nay, giá trị tương đương 1.232.500 tỷ đồng theo giá cố định năm 2010. Hướng dẫn Nhân dân chăm sóc cây vải thiều sau thu hoạch và cây có múi thời kỳ phát triển và cây ăn quả khác. Dự báo sản lượng quả tươi các loại cây ăn quả thu hoạch cuối năm (cây có múi, nhãn, táo...) khoảng 65.000 tấn. Duy trì tổng đàn trong chăn nuôi trong 6 tháng cuối năm.

Tiếp tục chỉ đạo, quản lý, khuyến cáo Nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt. Tổ chức sản xuất vụ mùa, vụ Đông theo đúng kế hoạch và thời vụ. Tăng cường khuyến khích Nhân dân sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap. Chủ động thực hiện kế hoạch tiêu thụ các loại trái cây; quan tâm thực hiện Chương trình OCOP năm 2021 đạt kết quả.

Đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm; kiểm soát nguồn gốc cây, con giống đảm bảo chất lượng; triển khai thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp và chăn nuôi; tập trung hỗ trợ phát triển đàn gia cầm và đại gia súc; chủ động phòng, chống dịch bệnh cho vật nuôi.

Tăng cường tuyên truyền, vận động, quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phá rừng trái phép; phối hợp giải quyết có hiệu quả việc tranh chấp đất rừng; xử lý nghiêm các trường hợp phá rừng trái phép. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ Nhân dân trồng rừng thay thế nương rẫy. Cụ thể hóa chương trình trồng 01 tỷ cây xanh do Chính phủ phát động.

2.2. Công nghiệp, dịch vụ:

a. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn

Đẩy mạnh công tác khuyến công, tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, tăng cường thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, tạo nhiều việc làm vào các cụm, điểm công nghiệp; tạo thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai các dự án đã được cấp phép. Khuyến khích phát triển các ngành nghề truyền thống, các cơ sở công nghiệp chế biến nông, lâm sản tại địa phương. Kịp thời phối hợp, hỗ trợ cải thiện hạ tầng về điện, giao thông, nguồn nước... cho các dự án trọng điểm. Tăng cường công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường tại các cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề.

Kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn về lưu thông, vận tải hàng hóa thiết yếu đầu vào sản xuất và đầu ra tiêu thụ, khó khăn về người lao động, tín dụng... trong điều kiện thực hiện cách ly, giãn cách xã hội để đảm bảo duy trì sản xuất, không để gián đoạn, đứt gãy chuỗi sản xuất của các doanh nghiệp; trong đó chú trọng hướng dẫn các doanh nghiệp sản xuất

công nghiệp chủ yếu như: Công ty Thiên Lâm Đạt, Công ty may Đáp Cầu, Công ty TNHH may HanHee, Công ty TNHH XNK Toàn Cầu, các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, các doanh nghiệp xây dựng, các cơ sở chế biến gỗ, sản xuất các mặt hàng phụ trợ cho tiêu thụ, chế biến trái cây, các hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp (mỳ Chũ, cơ khí...)...

b. Dịch vụ, thương mại

Tăng cường xây dựng, phát triển, bảo vệ và giữ vững thương hiệu, nhãn hiệu các sản phẩm đã đăng ký bảo hộ độc quyền; tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực của huyện, tập trung cao cho tiêu thụ vải thiều, trái cây có múi... Khuyến khích phát triển hệ thống thương mại, dịch vụ nhà hàng, khách sạn, du lịch, vận tải, tài chính ngân hàng, các dịch vụ xã hội hóa về giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí... Tăng cường quản lý thị trường, chống gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã thương mại, dịch vụ trên địa bàn về lưu thông, vận tải hàng hóa thiết yếu để đảm bảo nguồn cung hàng hóa dồi dào, ổn định giá cả, không để xảy ra biến động tiêu cực, nhất là vào dịp cuối năm.

Dự báo, 6 tháng cuối năm hoạt động thương mại từng bước phục hồi và tăng so cùng kỳ; giá cả thị trường trong những tháng cuối năm dự tương đối ổn định, các mặt hàng tiêu dùng, thiết yếu đáp ứng nhu cầu người dân, không xảy ra tình trạng khan hàng, tăng giá. Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 2.553 tỷ đồng, tăng 19,24% so cùng kỳ.

2.3. Xây dựng:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư trọng điểm, đặc biệt tập trung vào các dự án lớn ⁽⁶⁾; đồng thời quan tâm thực hiện các dự án tại trung tâm các xã: Giáp Sơn, Tân Mộc, Phong Vân, Cẩm Sơn, Tân Sơn, Nam Dương, Phú Nhuận.

Tạo chuyển biến trong công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, tái định cư các dự án khu dân cư, chuyển mục đích, đấu giá quyền sử dụng đất nhằm đảm bảo kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2021. Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận, ủng hộ việc giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án lớn về đường giao thông (dự án đường vành đai thị trấn Chũ theo hình thức BT; dự án đường Trần Phú nối với đường vành đai thị trấn Chũ...); các dự án hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư (đường Lê Duẩn kéo dài; khu dân cư xã Hồng Giang; khu đô thị mới khu trung tâm thị trấn Chũ, giai đoạn I; khu dân cư trung

⁽⁶⁾ Các dự án hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư: đường Lê Duẩn kéo dài; trung tâm xã Phượng Sơn; các khu dân cư Sa Lý, Phong Minh, Kiên Thành, Đèo Gia, Hồng Giang; dự đường vành đai thị trấn Chũ thực hiện theo hình thức BT; tuyến đường Trần Phú nối với đường vành đai thị trấn Chũ; dự án hạ tầng thiết yếu vùng trồng cây ăn quả tập trung có giá trị kinh tế cao huyện Lục Ngạn; đường bê tông từ thôn Đáp đi thôn Đồng Mậm, xã Sơn Hải; cầu Thác Lười, xã Tân Sơn.

tâm xã Phượng Sơn); dự án kè xử lý sạt lở bờ sông Lục Nam ở các xã Trù Hựu, Mỹ An, Phượng Sơn và thị trấn Chũ.

Chỉ đạo các xã đẩy mạnh phong trào, huy động nguồn lực, phấn đấu hoàn thành kế hoạch cứng hóa 100 km đường giao thông nông thôn năm 2021 theo cơ chế Nghị quyết 84/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình xây dựng cơ bản, phát huy hiệu quả đầu tư; nghiêm thu, thanh, quyết toán, giải ngân các nguồn vốn giao năm 2021 đảm bảo đúng khối lượng và thời gian quy định.

2.4. Thu hút đầu tư:

Tạo thuận lợi nhất về thủ tục hành chính để đẩy nhanh đầu tư dự án nhà máy may của Công ty Cổ phần May Lục Ngạn LNG với tổng vốn đăng ký 120 tỷ đồng; đồ án quy hoạch chi tiết dự án đầu tư xây dựng nhà máy gạch tuynel Bình Minh; các dự án đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, tài chính ngân hàng, dịch vụ du lịch...

2.5. Về lao động, việc làm:

Duy trì việc làm cho hơn 2.000 công nhân lao động tại các cơ sở công nghiệp trên địa bàn huyện để đảm bảo nguồn nhân lực khôi phục, đẩy mạnh sản xuất của các doanh nghiệp. Tăng cường quản lý Nhà nước về lao động, đảm bảo chế độ tiền lương, bảo hiểm, điều kiện làm việc và các quyền lợi chính đáng cho người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn.

Hỗ trợ cho gần 10.000 công nhân, lao động của địa phương làm việc tại các khu, cụm, điểm công nghiệp ở ngoài huyện đang tạm nghỉ việc do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 sớm được đi làm trở lại, góp phần khôi phục sản xuất công nghiệp của toàn tỉnh trong những tháng cuối năm.

2.6. Về thu ngân sách:

Đẩy mạnh thu ngân sách, nhất là thu tiền sử dụng đất; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh thích ứng với diễn biến dịch bệnh Covid-19; tăng cường công tác kiểm tra, chống thất thu ngân sách; đôn đốc thu triệt để các khoản nợ thuế có khả năng thu, nhất là các khoản thuế hết thời gian gia hạn theo quy định của Chính phủ. Phấn đấu hoàn thành tất cả chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo khôi phục hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kinh doanh thương mại trên địa bàn huyện Lục Ngạn (theo Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 27/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện)

Có nhiệm vụ tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm khôi phục, duy trì, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kinh doanh thương mại dịch vụ trên địa bàn huyện Lục Ngạn đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức mục tiêu kế hoạch được giao.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Đội Quản lý thị trường số 5

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức doanh nghiệp tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ trên địa bàn huyện.

Đội Quản lý thị trường số 5 tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh các mặt hàng vật tư nông nghiệp, hàng hóa sinh hoạt thiết yếu, chống buôn lậu, gian lận thương mại...

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức doanh nghiệp tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, trọng tâm là trồng cây ăn quả hàng hóa chất lượng cao, trồng và bảo vệ rừng, phục hồi đàn vật nuôi.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch; Chi cục Thuế khu vực Lục Ngạn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức doanh nghiệp tham mưu cho UBND huyện huy động, phân bổ, sử dụng nguồn lực tài chính đầu tư, hỗ trợ (đầu tư công và tư nhân) cho phục hồi, đẩy mạnh phát triển sản xuất các ngành, các lĩnh vực, các khu vực kinh tế; tăng cường các giải pháp thu hút đầu tư, đẩy mạnh hỗ trợ thành lập các doanh nghiệp, hợp tác xã mới đi vào hoạt động. Duy trì hoạt động thu ngân sách đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Chi cục Thuế khu vực Lục Ngạn - Sơn Động phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài chính - Kế hoạch trong hoạt động thu ngân sách tại địa bàn; đề xuất với cấp trên xem xét chế độ giãn thuế, hoãn thuế, giảm thuế cho các doanh nghiệp đang gặp khó khăn lớn, bị đình trệ sản xuất và xử lý nghiêm các vi phạm về thuế, chống thất thu ngân sách.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức doanh nghiệp tham mưu cho UBND huyện thực hiện các giải pháp hỗ trợ về đào tạo nghề, giải quyết việc làm mới và quay lại việc làm cũ cho công nhân phải tạm thời nghỉ việc do ảnh hưởng của dịch Covid-19, cung ứng đủ nguồn lao động cho các khu, cụm, điểm công nghiệp, các doanh nghiệp ở trong và ngoài huyện.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức doanh nghiệp tăng cường công tác tuyên truyền về các nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này đến các thành phần kinh tế và các tầng lớp nhân dân để tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện các chủ trương quan trọng về phát triển kinh tế công nghiệp, thương mại, dịch vụ, đô thị của huyện.

7. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Đẩy mạnh đổi mới, hoàn thiện hóa Bộ phận Một cửa, nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính để phục vụ tốt nhất cho các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội, các tổ chức, doanh nghiệp

Quan tâm tuyên truyền, vận động, phổ biến sâu rộng nội dung, tinh thần Kế hoạch này đến các tầng lớp nhân dân, hội viên, thành viên của tổ chức mình và các tổ chức kinh tế để phối hợp thực hiện đạt hiệu quả.

9. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch triển khai của địa phương, đơn vị và nghiêm túc tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đã đề ra; thời gian xây dựng kế hoạch và gửi về UBND huyện (*qua Phòng Tài chính và Kế hoạch; ông Phạm Thế Bảo, số điện thoại: 0976.564.488*) **xong trước ngày 01/7/20021**./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở KH&ĐT, VP UBND tỉnh;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan trên địa bàn huyện;;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Văn Năm